

THE CURRENT SITUATION AND SOLUTIONS TO IMPROVE THE QUALITY OF NATIONAL DEFENCE AND SECURITY EDUCATION FOR STUDENTS AT THE CENTER FOR NATIONAL DEFENCE AND SECURITY EDUCATION - HUE UNIVERSITY IN THE PRESENT PERIOD

Thai Duy^{*1}, Nguyen Tien Anh²

* Corresponding author
Email: thaiduy@hueuni.edu.vn

² Email: nguyentienanh@hueuni.edu.vn

^{1,2} Center for National Defence and Security Education –
Hue University
161 Nguyen Khoa Van street, Phu Bai ward,
Hue City, Vietnam

Received: 21/8/2025

Revised: 04/9/2025

Accepted: 02/10/2025

Published: 20/10/2025

Abstract: National defence and security education is a compulsory subject in the national education system, playing an essential role in fostering patriotism, national defence awareness, and civic responsibility for the young generation. The Center for National Defence and Security Education – Hue University plays a key role in training students from colleges and universities in Hue City and the central provinces. Given the increasing demands of national construction and defence, improving the quality of this subject for students has become urgent and of strategic significance. This paper evaluates the current status of national defence and security education at the Center through surveys, investigations, and document analysis. The findings indicate that, alongside notable strengths, several limitations persist, including an insufficient teaching staff, slow innovation in teaching methods, inadequate facilities, and limited awareness among a portion of students. Based on these results, the article proposes several solutions: enhancing the awareness and responsibility of stakeholders; developing teaching staff and administrators; standardizing and innovating content and teaching methods; and modernizing facilities and equipment, with the aim to improve the quality of education in the new context.

Keywords: National defence and security education, quality improvement, students, education, Hue University.

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH CHO SINH VIÊN TẠI TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH - ĐẠI HỌC HUẾ TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Thái Duy^{*1}, Nguyễn Tiến Anh²

* Tác giả liên hệ
Email: thaiduy@hueuni.edu.vn

² Email: nguyentienanh@hueuni.edu.vn

^{1,2} Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh -
Đại học Huế
161 Nguyễn Khoa Văn, phường Phú Bài,
Thành phố Huế, Việt Nam

Nhận bài: 21/8/2025

Chỉnh sửa xong: 04/9/2025

Chấp nhận đăng: 02/10/2025/

Xuất bản: 20/10/2025

Tóm tắt: Giáo dục Quốc phòng và An ninh là môn học chính khóa trong hệ thống giáo dục quốc dân, có vai trò bồi dưỡng tinh thần yêu nước, ý thức bảo vệ Tổ quốc và trách nhiệm công dân cho thế hệ trẻ. Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Huế giữ vai trò trọng yếu trong đào tạo sinh viên các trường cao đẳng, đại học trên địa bàn Thành phố Huế và các tỉnh miền Trung. Trước yêu cầu xây dựng, bảo vệ Tổ quốc ngày càng cao, việc nâng cao chất lượng môn học này cho sinh viên trở nên cấp thiết, có ý nghĩa chiến lược. Bài viết đánh giá thực trạng Giáo dục Quốc phòng và An ninh tại Trung tâm thông qua khảo sát, điều tra và phân tích tài liệu. Kết quả cho thấy, bên cạnh những ưu điểm vẫn tồn tại hạn chế như: đội ngũ giảng viên còn thiếu, phương pháp giảng dạy chậm đổi mới, cơ sở vật chất chưa đáp ứng yêu cầu, nhận thức của một bộ phận sinh viên còn hạn chế. Từ đó, bài viết đề xuất các giải pháp: Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các chủ thể; phát triển đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý; Chuẩn hóa và đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy; hiện đại hóa cơ sở vật chất, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trong giai đoạn mới.

Từ khóa: Giáo dục Quốc phòng và An ninh, nâng cao chất lượng, sinh viên, giáo dục, Đại học Huế.

1. Đặt vấn đề

Giáo dục Quốc phòng và An ninh là môn học quan trọng giúp hình thành ý thức chính trị, bồi dưỡng lòng yêu nước, tinh thần tự tôn dân tộc; trang bị kiến thức, kỹ năng cơ bản về quốc phòng - an ninh, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong bối cảnh hiện nay. Văn kiện Đại hội XIII xác định: “Chú trọng hơn giáo dục đạo đức, nhân cách, năng lực sáng tạo và các giá trị cốt lõi, nhất là giáo dục tinh thần yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, truyền thống và lịch sử dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội cho các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc tốt đẹp của người Việt Nam; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr.136). Công văn số 1476/BGDĐT-GDQPAN: “Về việc nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng, an ninh; quốc phòng, quân sự; phòng chống khủng bố”, ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhấn mạnh: Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giảng viên và sinh viên đối với công tác Giáo dục Quốc phòng và An ninh trong tình hình mới. Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm của cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu các đơn vị, nhà trường (Giáo dục và Đào tạo, 2024).

Thời gian qua, đã có nhiều công trình nghiên cứu đề cập đến vấn đề này, tiêu biểu như Nguyễn Huy Quân (2023) trên *Tạp chí Quốc phòng toàn dân*; Trần Ngọc Thanh (2023) trên *Tạp chí Giáo dục*; Lê Văn Quý (2025) trên *Tạp chí Quản lý Nhà nước*... Các công trình đều khẳng định tầm quan trọng của việc nâng cao chất lượng Giáo dục Quốc phòng và An ninh trong bối cảnh hiện nay, song chưa có nhiều nghiên cứu đi sâu vào thực trạng và giải pháp ở cấp Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh trực thuộc các đại học vùng. Bên cạnh đó, bối cảnh thế giới và khu vực đang có nhiều biến động phức tạp, khó lường; các thách thức an ninh phi truyền thống, an ninh mạng ngày càng gia tăng; sự phát triển nhanh của khoa học - công nghệ, đặc biệt là chuyển đổi số và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 vừa mở ra cơ hội vừa đặt ra nhiều yêu cầu mới đối với công tác giáo dục quốc phòng, an ninh. Đáng chú ý, các thế lực thù địch không ngừng gia tăng hoạt động chống phá trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa, tác động trực tiếp đến nhận thức và hành động của thế hệ trẻ.

Thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế cùng với Quyết định số 10/2025/QĐ-TTg ngày 19 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định nhiệm vụ các Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Huế đã từng bước đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, đầu tư cơ sở vật chất nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo. Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế như: nhận thức của một bộ phận sinh viên chưa cao, trình độ giảng viên và cán bộ quản lý chưa đồng đều, cơ sở vật chất thiếu hiện đại. Trước yêu cầu đổi mới giáo dục, chuyển đổi số và những tác động từ bối cảnh trong nước, quốc tế, việc nghiên cứu giải pháp cao chất lượng Giáo dục Quốc phòng và An ninh tại Trung tâm là cần thiết, cấp bách.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu liên ngành, gồm: Nghiên cứu lý thuyết (phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa các văn bản, tài liệu của Đảng, Nhà nước liên quan đến Giáo dục Quốc phòng và An ninh); Nghiên cứu thực tiễn (điều tra, khảo sát bằng phiếu hỏi, phỏng vấn, nghiên cứu sản phẩm...); Phương pháp thống kê toán học để xử lý và phân tích số liệu nhằm đánh giá thực trạng Giáo dục Quốc phòng và An ninh tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Huế.

Mục tiêu khảo sát: Đánh giá nhận thức, trách nhiệm, chuyên môn của đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên, sinh viên; mức độ phù hợp của nội dung chương trình, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và hiệu quả kiểm tra, đánh giá kết quả học tập. Khảo sát thực hiện giai đoạn 2024 - 2025 với 38 cán bộ, giảng viên và 350 sinh viên.

Kết quả được xử lý bằng phần mềm SPSS. Phiếu hỏi được thiết kế theo thang đo Likert 4 mức, quy ước theo mức độ từ 1 đến 4, cụ thể: Mức 1 (1,00-1,75): Không quan trọng/Không ảnh hưởng/ Không phù hợp/Không thực hiện/Yếu; Mức 2 (1,76 - 2,50): Ít quan trọng/Ít ảnh hưởng/Ít phù hợp/Ít thực hiện/Trung bình; Mức 3 (2,51 - 3,25): Khá quan trọng/Khá ảnh hưởng/Khá phù hợp/Khá thường xuyên/Khá; Mức 4 (3,26 - 4,00): Rất quan trọng/Rất ảnh hưởng/Rất phù hợp/Rất thường xuyên/Tốt.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Thực trạng công tác Giáo dục Quốc phòng và An ninh cho sinh viên tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Huế trong giai đoạn hiện nay

a. Thực trạng về nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên đối với môn học Giáo dục Quốc phòng và An ninh

Kết quả khảo sát ở Bảng 1 cho thấy: Đánh giá trung bình ($\bar{X}$) của cán bộ quản lý, giảng viên đạt $\bar{X} = 3,58$, cao hơn so với sinh viên $\bar{X} = 3,28$, phản ánh sự khác biệt trong mức độ nhận thức giữa hai nhóm khảo sát. Đa số cán bộ quản lý, giảng viên (68,42%) và sinh viên (48,86%) đánh giá môn học Giáo dục Quốc phòng và An ninh là “Rất quan trọng”. Tiếp theo là mức “Khá quan trọng” với 21,05% (cán bộ quản lý, giảng viên) và 36,00% (sinh viên). Tuy nhiên, vẫn có 10,52% cán bộ quản lý, giảng viên và 9,43% sinh viên cho rằng, môn học “Ít quan trọng”; đặc biệt 5,71% sinh viên đánh giá “Không quan trọng”. Điều này phản ánh rằng dù phần lớn đối tượng khảo sát nhận thức rõ tầm quan trọng của môn học, vẫn còn tồn tại những quan điểm lệch

lạc ở một bộ phận sinh viên. Từ nhận thức lệch lạc, chưa đúng dẫn đến không hứng thú tập trung vào học tập, nghiên cứu; ảnh hưởng đến chất lượng học tập, tiếp thu kiến thức và đặt ra những khó khăn, thách thức cho đội ngũ giảng viên trong quá trình giảng dạy, truyền đạt kiến thức.

b. Thực trạng về đội ngũ cán bộ quản lý và giảng viên giảng dạy môn học Giáo dục Quốc phòng và An ninh

Kết quả khảo sát ở Bảng 2 cho thấy, phần lớn cán bộ quản lý, giảng viên (55,3%) và sinh viên (52,3%) đánh giá số lượng, chất lượng đội ngũ hiện tại chỉ ở mức “Ít phù hợp”; 19,7% sinh viên cho rằng “Không phù hợp”. Trong 5 năm qua, mỗi năm Trung tâm tổ chức trung bình 10 khóa học, tiếp nhận trên 12.000 sinh viên nhưng chỉ có 26 giảng viên. Điều này phản ánh sự thiếu hụt nghiêm trọng giảng viên so yêu cầu. Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng nhận định tại công văn số 1476/BGDĐT- GDQPAN rằng: “Đội ngũ giảng viên Giáo dục Quốc phòng và An ninh chưa đáp ứng kịp với yêu cầu phát triển cả về số lượng và chất lượng; giảng viên kiêm nhiệm, thỉnh giảng còn nhiều; phương pháp, kỹ năng giảng dạy các nội dung thực hành còn bộc lộ nhiều hạn chế” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2024, tr.2). Thực

Bảng 1: Đánh giá của đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên về tầm quan trọng của môn học Giáo dục Quốc phòng và An ninh cho sinh viên

TT	Đối tượng khảo sát	Số lượng (người)	Tỉ lệ (%)	Mức độ đánh giá								$\bar{X}$
				Không quan trọng		Ít quan trọng		Khá quan trọng		Rất quan trọng		
				Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	
1	Cán bộ quản lí, giảng viên	38	100	0	0,00	4	10,52	8	21,05	26	68,42	3,58
2	Sinh viên	350	100	20	5,71	33	9,43	126	36,00	171	48,86	3,28

Bảng 2: Đánh giá của đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên về số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giảng viên giảng dạy môn học Giáo dục Quốc phòng và An ninh

TT	Đối tượng khảo sát	Số lượng (người)	Tỉ lệ (%)	Mức độ đánh giá							
				Không phù hợp		Ít phù hợp		Khá phù hợp		Rất phù hợp	
				Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)
1	Cán bộ quản lý, giảng viên	38	100	6	15,80	21	55,30	9	23,70	2	5,30
2	Sinh viên	350	100	69	19,70	183	52,30	80	22,90	18	5,10

trạng này đòi hỏi cần có giải pháp đồng bộ về quy hoạch, bồi dưỡng và sử dụng hiệu quả, bền vững đội ngũ giảng viên.

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục, yêu cầu đặt ra là xây dựng đội ngũ giảng viên không chỉ đủ về số lượng mà còn phải mạnh về chất lượng, đáp ứng được các tiêu chuẩn nghề nghiệp và yêu cầu đào tạo. Theo thông tư 40/2020/TT-BGDĐT, Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương với viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học công lập, giảng viên cần đạt được các chuẩn cơ bản gồm: chuẩn về trình độ chuyên môn, năng lực giảng dạy, năng lực nghiên cứu khoa học, năng lực quản lý và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2020). Điều này càng cấp thiết đối với cán bộ, giảng viên môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh - môn học đặc thù gắn với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong bối cảnh mới.

c. Thực trạng về nội dung và phương pháp giảng dạy môn học Giáo dục Quốc phòng và An ninh

Đánh giá của cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên về nội dung và phương pháp giảng dạy môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh tại Trung tâm nhìn chung tích cực, thể hiện qua giá trị trung bình khá cao trên thang Likert 4 mức.

Cụ thể, về nội dung giảng dạy (xem Bảng 3), điểm trung bình chung đánh giá của cán bộ quản lý, giảng viên đạt 3.49; sinh viên 3.42 phản ánh mức

độ phù hợp tương đối cao của các học phần. Hai học phần được đánh giá cao nhất là học phần 2-Công tác quốc phòng và an (cán bộ quản lý, giảng viên: 3.63; sinh viên 3.45) và học phần 4 - Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật (cán bộ quản lý, giảng viên: 3.58; sinh viên: 3.51), cho thấy tính thực tiễn và khả năng ứng dụng của các học phần này trong dạy và học. Trong khi đó, học phần 1 - Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam có điểm thấp hơn (cán bộ quản lý, giảng viên: 3.26; sinh viên: 3.20), phản ánh nội dung lý luận có phần khô khan. Nhận định này không chỉ dựa trên số liệu khảo sát mà còn được củng cố qua phân tích tài liệu, quan sát thực tiễn giảng dạy, cho thấy cần thường xuyên bổ sung, làm mới và tăng liên hệ thực tiễn để nâng cao hiệu quả tiếp thu cho người học.

Về phương pháp giảng dạy (xem Bảng 4), điểm trung bình chung của cán bộ quản lý, giảng viên đạt 3.09 và của sinh viên 3.11, phản ánh sự tương đồng giữa hai nhóm trong đánh giá hiệu quả các phương pháp giảng dạy hiện hành. Nhóm phương pháp 3 - các phương pháp dạy học thực hành (luyện tập, thực hành sử dụng binh khí, kỹ thuật quân sự...) và nhóm phương pháp 5 - Các phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập (kiểm tra vấn đáp, kiểm tra viết, kiểm tra thực hành...) được đánh giá cao nhất: 3.34 và 3.21 (cán bộ quản lý, giảng viên); 3.32 và 3.22 (sinh viên). Ngược lại, nhóm phương pháp 1 - Các phương pháp sử dụng ngôn ngữ (thuyết

Bảng 3: Đánh giá của cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên về nội dung giảng dạy môn học Giáo dục Quốc phòng và An ninh tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Huế

STT	Nội dung	Mức độ đánh giá								X̄	
		1		2		3		4		Cán bộ quản lý, giảng viên	Sinh viên
		Cán bộ quản lý, giảng viên	Sinh viên	Cán bộ quản lý, giảng viên	Sinh viên	Cán bộ quản lý, giảng viên	Sinh viên	Cán bộ quản lý, giảng viên	Sinh viên		
1	Học phần 1	1	6	5	72	15	118	17	154	3.26	3.20
2	Học phần 2	1	3	0	30	11	125	26	192	3.63	3.45
3	Học phần 3	1	4	1	19	14	119	22	208	3.50	3.52
4	Học phần 4	1	2	1	17	11	130	25	201	3.58	3.51
Trung bình tổng		1.00	3.75	1.75	34.50	12.75	123	22.50	118.75	3.49	3.42

trình, đàm thoại, sử dụng sách và tài liệu...) có điểm thấp nhất (cán bộ quản lý, giảng viên: 2.74; sinh viên: 2.73) cho thấy còn tồn tại, hạn chế trong cách thức triển khai hoặc mức độ phù hợp. Ngoài ra, nhóm phương pháp 2 - Các phương pháp trực quan (trình bày trực quan, làm mẫu, quan sát...) và nhóm phương pháp 4 - Các phương pháp kích thích hoạt động nhận thức (khởi động trí tuệ, đóng vai, tranh luận vấn đề học tập...) cũng được đánh giá cao, lần lượt là 3.05 và 3.11 (cán bộ quản lý, giảng viên), 3.09 và 3.21 (sinh viên).

Từ cả hai bảng, kết hợp với phân tích tài liệu và quan sát giờ học thực tế, cho thấy nội dung mang tính thực hành, luyện tập kỹ năng được đánh giá cao hơn lý luận. Các phương pháp giảng dạy hiện đại như thảo luận nhóm, mô phỏng, tình huống, giả định chiến thuật, thực hành quân sự... thường tạo hứng thú và hiệu quả hơn các phương pháp truyền thống thiên về lý thuyết một chiều. Đáng chú ý, sinh viên tuy đánh giá nội dung học phần thấp hơn cán bộ quản lý, giảng viên nhưng lại cao hơn hoặc tương đương ở phương pháp giảng dạy. Điều này cho thấy, sinh viên có sự quan tâm và phản hồi tích cực với cách tiếp cận giảng dạy đổi mới, cũng như mong muốn được tham gia chủ động vào học tập.

Nhìn chung, kết quả điều tra khẳng định hiệu quả nhất định của chương trình hiện nay nhưng cũng cho thấy cần đổi mới phương pháp gắn với đặc thù từng học phần. Đặc biệt, với các nội dung mang tính lý luận, cần cải tiến hình thức truyền đạt, lồng ghép thực tiễn, ứng dụng công nghệ số và kỹ thuật mô phỏng để tăng tính sinh động và hấp dẫn.

d. Thực trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học môn học Giáo dục Quốc phòng và An ninh

Kết quả khảo sát (xem Bảng 5) cho thấy cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh tại Trung tâm được đánh giá ở mức khá, với điểm trung bình của cán bộ quản lý, giảng viên là 2,91 và sinh viên là 2,87 (thang Likert 4 mức). Điều này phản ánh khả năng đáp ứng tương đối đảm bảo nhu cầu giảng dạy lý thuyết và huấn luyện thực hành. Tuy vậy, một số hạng mục như thao trường, bãi tập, mô hình, học cụ, trang thiết bị vẫn cần tiếp tục đầu tư, sửa chữa và bổ sung.

Trong năm nhóm nội dung được khảo sát, nhóm 3- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học thực hành được đánh giá cao nhất (cán bộ quản lý, giảng viên: 3.08; sinh viên: 2.97), phản ánh sự ưu tiên đầu tư cho giảng dạy, huấn luyện quân sự, kỹ thuật

Bảng 4: Đánh giá của cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên về phương pháp giảng dạy môn học Giáo dục Quốc phòng và An ninh tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Huế

STT	Phương pháp	Mức độ đánh giá								$\bar{X}$	
		1		2		3		4		Cán bộ quản lý, giảng viên	Sinh viên
		Cán bộ quản lý, giảng viên	Sinh viên	Cán bộ quản lý, giảng viên	Sinh viên	Cán bộ quản lý, giảng viên	Sinh viên	Cán bộ quản lý, giảng viên	Sinh viên		
1	Nhóm phương pháp 1	2	29	15	127	12	105	9	89	2.74	2.73
2	Nhóm phương pháp 2	1	3	7	67	19	177	11	103	3.05	3.09
3	Nhóm phương pháp 3	1	2	3	40	16	153	18	155	3.34	3.32
4	Nhóm phương pháp 4	1	4	6	44	19	176	12	126	3.11	3.21
5	Nhóm phương pháp 5	1	3	2	32	23	201	12	144	3.21	3.22
Trung bình tổng		1.20	8.20	6.60	62.00	17.80	162.40	12.40	123.40	3.09	3.11

Bảng 5: Đánh giá của cán bộ quản lý quản lý, giảng viên và sinh viên về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học môn học Giáo dục Quốc phòng và An ninh

STT	Nội dung	Mức độ đánh giá								$\bar{X}$	
		1		2		3		4		Cán bộ quản lý, giảng viên	Sinh viên
		Cán bộ quản lý, giảng viên	Sinh viên	Cán bộ quản lý, giảng viên	Sinh viên	Cán bộ quản lý, giảng viên	Sinh viên	Cán bộ quản lý, giảng viên	Sinh viên		
1	Nhóm 1	4	36	13	115	12	125	9	74	2.68	2.68
2	Nhóm 2	1	16	12	113	13	127	12	94	2.95	2.85
3	Nhóm 3	1	11	6	86	20	156	11	97	3.08	2.97
4	Nhóm 4	3	17	8	84	17	143	10	106	2.89	2.97
5	Nhóm 5	1	13	8	82	20	161	9	94	2.97	2.96
Trung bình tổng		2.00	18.60	9.40	96.00	16.40	142.40	10.20	93.00	2.91	2.87

chiến đấu bộ binh và chiến thuật, bước đầu đáp ứng nhu cầu đào tạo. Các nhóm 2,4,5 - (phục vụ ăn ở, sinh hoạt văn hoá - văn nghệ, thể dục - thể thao) đạt mức khá ổn định, thể hiện sự quan tâm, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, nơi ăn ở cho sinh viên ngoài giờ học. Ngược lại, nhóm 1 - Cơ sở vật chất, thiết bị dạy và học lý thuyết có điểm thấp nhất (2,68 từ cả hai nhóm), kết quả này tương đồng với báo cáo cơ sở vật chất của Trung tâm, cho thấy đây là khâu còn hạn chế, cần khắc phục, đặc biệt trong bối cảnh đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng hiện đại.

Nhìn chung, mức độ hài lòng giữa các nhóm cơ sở vật chất có sự chênh lệch, đòi hỏi cân đối nguồn lực để phát triển đồng bộ, tạo môi trường giáo dục toàn diện. Cần ưu tiên nâng cấp không gian lớp học, phương tiện dạy học hiện đại, hệ thống chiếu sáng, âm thanh... qua đó nâng cao hiệu quả giảng dạy, nhất là trong điều kiện đổi mới giáo dục.

3.2. Một số kết quả đạt được, hạn chế và nguyên nhân trong công tác Giáo dục Quốc phòng và An ninh tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Huế

Sau hơn một thập kỉ triển khai Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Huế đã đạt

nhiều chuyển biến tích cực trong công tác Giáo dục Quốc phòng và An ninh. Hoạt động giảng dạy được tổ chức bài bản, chú trọng cả nội dung bồi dưỡng lòng yêu nước, phẩm chất chính trị, tư tưởng và rèn luyện kĩ năng quân sự cơ bản cho sinh viên. Kết thúc khóa học, phần lớn sinh viên nắm bắt được những kiến thức cơ bản về quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, quan điểm và đường lối quân sự của Đảng, từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác Giáo dục Quốc phòng và An ninh tại Trung tâm vẫn còn tồn tại những hạn chế, bất cập. Cơ sở vật chất xuống cấp, nhất là khu kí túc xá và giảng đường; thao trường huấn luyện chật hẹp, thiếu trang thiết bị; hệ thống thao trường, bãi tập chưa đạt chuẩn, ảnh hưởng đến chất lượng học tập và huấn luyện. Nhiều tài liệu, giáo trình đã lỗi thời, chưa được cập nhật theo yêu cầu thực tiễn, trong khi hệ thống giáo án chưa chú trọng truyền thụ kinh nghiệm chiến đấu, kĩ năng thực hành quân sự. Về nhân lực, đội ngũ giảng viên vẫn còn thiếu về số lượng, chưa đồng đều về chất lượng. Một bộ phận giảng viên còn chưa linh hoạt trong đổi mới phương pháp giảng dạy, ngại ứng dụng công nghệ và trang thiết bị hiện đại vào quá trình nghiên cứu, giảng dạy. Ngoài ra, một bộ

phần sinh viên nhận thức chưa đầy đủ về tầm quan trọng của môn học, dẫn đến thái độ học tập thiếu tích cực và chưa gắn kết kiến thức với thực tiễn công tác quốc phòng, an ninh.

Những hạn chế nêu trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân như: Sự đầu tư chưa đồng bộ cho cơ sở vật chất và trang thiết bị; thiếu cơ chế cập nhật tài liệu, nội dung giảng dạy; công tác quản lý, điều phối nhân sự còn bất cập; đồng thời, nhận thức chưa đầy đủ của một bộ phận sinh viên và cán bộ quản lý, giảng viên về vị trí, vai trò của môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh trong chương trình đào tạo hiện nay.

3.3. Các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng Giáo dục Quốc phòng và An ninh tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Huế

Trong bối cảnh thế giới và khu vực biến động nhanh, tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, khó lường, các mối đe dọa về quốc phòng và an ninh ngày càng đa dạng, xuất hiện dưới nhiều hình thức mới. Quá trình hội nhập quốc tế, toàn cầu hóa và cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0 đang ảnh hưởng sâu rộng đến mọi lĩnh vực, bao gồm cả lĩnh vực Giáo dục Quốc phòng và An ninh. Trước yêu cầu mới, việc đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp Giáo dục Quốc phòng và An ninh cho sinh viên trở nên hết sức cấp thiết. Từ thực tiễn triển khai công tác Giáo dục Quốc phòng và An ninh tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Huế, bài viết đề xuất một số nhóm giải pháp trọng tâm sau:

a. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy Đảng, cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh.

Nhận thức đúng vị trí, vai trò của môn học Giáo dục Quốc phòng và An ninh là nền tảng để thực hiện thành công nhiệm vụ giáo dục, đào tạo. Điều này đòi hỏi sự thống nhất về tư tưởng và hành động từ cấp ủy, cán bộ quản lý, giảng viên đến sinh viên, qua đó phát huy trách nhiệm của mỗi chủ thể và bảo đảm chất lượng giáo dục thực chất.

Các cấp ủy đảng như: Đảng ủy Trung tâm, chi bộ khoa, phòng chuyên môn cần phối hợp chặt chẽ trong việc tuyên truyền, quán triệt đường lối, quan điểm giáo dục quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước; đồng thời khuyến khích cán bộ, giảng viên cập nhật kiến thức mới, nghiên cứu khoa học, vận dụng linh hoạt kinh nghiệm thực tiễn quân sự, quốc

phòng vào giảng dạy. Đội ngũ cán bộ, giảng viên đóng vai trò then chốt trong việc truyền đạt kiến thức, giáo dục tư tưởng và định hướng lối sống cho sinh viên. Đây là lực lượng không chỉ trực tiếp rèn luyện phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn và tác phong công tác cho sinh viên, mà còn là cầu nối quan trọng trong tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về quốc phòng và an ninh. Qua đó, góp phần củng cố tiềm lực chính trị, tinh thần, xây dựng thể trận lòng dân gắn với thể trận an ninh nhân dân vững chắc, nhằm ngăn ngừa và đẩy lùi nguy cơ chiến tranh, xung đột nếu có.

Đồng thời, việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm cần được thực hiện thường xuyên thông qua các hình thức như tập huấn, hội thảo chuyên đề, sinh hoạt chính trị tư tưởng, khen thưởng kịp thời các điển hình tiên tiến... Từ đó, tạo sự lan tỏa và chuyển biến tích cực trong toàn Trung tâm, nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên có trình độ lý luận chính trị, năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng sư phạm cao và phong cách làm việc khoa học, chuẩn mực trong công tác Giáo dục Quốc phòng và An ninh, trực tiếp góp phần xây dựng tiềm lực chính trị tinh thần và thể trận quốc phòng toàn dân vững chắc.

b. Phát triển đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu quản lý và giảng dạy hiệu quả môn học Giáo dục Quốc phòng và An ninh cho sinh viên.

Đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý giữ vai trò trung tâm trong quá trình tổ chức, triển khai và bảo đảm chất lượng môn học. Việc phát triển lực lượng này cần chú trọng đồng thời cả số lượng và chất lượng. Về chất lượng, cần chú trọng xây dựng bản lĩnh chính trị, tinh thần trách nhiệm, ý chí khắc phục khó khăn, khả năng đổi mới sáng tạo trong giảng dạy, nghiên cứu, am hiểu đường lối, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và tinh thông nghiệp vụ sư phạm. Về số lượng, cần quan tâm cơ cấu độ tuổi, trình độ chuyên môn và tính phù hợp theo từng nhiệm vụ đảm nhiệm.

Để đạt được mục tiêu đó, Trung tâm cần xây dựng quy hoạch nhân sự bài bản; tuyển chọn cán bộ có phẩm chất, trình độ; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao kỹ năng sư phạm và năng lực sử dụng phương tiện dạy học hiện đại; liên kết với các đơn vị, nhà trường quân đội rèn luyện thực tiễn; đồng thời có cơ chế bố trí, sử dụng và chính sách hỗ trợ học tập sau đại học cho cán bộ, giảng viên. Bên cạnh đó, cần

đổi mới công tác đánh giá, xếp loại giảng viên, cán bộ quản lý gắn với hiệu quả giảng dạy, nghiên cứu khoa học và quản lý sinh viên. Qua đó, hình thành đội ngũ “vừa hồng, vừa chuyên”, đủ năng lực giảng dạy, quản lý và rèn luyện sinh viên trong môi trường quân đội, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng Giáo dục Quốc phòng và An ninh trong giai đoạn mới.

c. Chuẩn hóa hệ thống giáo án, tài liệu, giáo trình và đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá kết quả môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh theo hướng hiện đại, phát huy tính tích cực, chủ động của người học.

Cần tiếp tục cập nhật, chuẩn hóa giáo trình, tài liệu môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh theo hướng hiện đại, ngắn gọn, tăng tính thực tiễn, đồng thời đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ vào bài giảng để truyền thụ kinh nghiệm chiến đấu trong lịch sử, tổ chức các hoạt động trải nghiệm, diễn đàn, tọa đàm nhằm tăng sự hấp dẫn và tính ứng dụng của môn học.

Về phương pháp, cần chuyển mạnh từ lối dạy học truyền thống sang phương pháp dạy học tích cực, lấy người học làm trung tâm, kết hợp ứng dụng công nghệ thông tin và các công nghệ hiện đại như mô phỏng chiến thuật, AR, VR... nhằm đưa người học tiếp cận gần hơn với thực tiễn quân sự. Giảng viên cần tạo điều kiện cho sinh viên được thảo luận, phân tích, phản biện, vận dụng kiến thức vào thực tiễn; phát triển các hình thức tổ chức dạy học như mô phỏng chiến thuật, học qua các phương án, tường định chiến thuật, tình huống chiến đấu, thực hành theo nhóm... Qua đó, không chỉ nâng cao hiệu quả tiếp thu kiến thức mà còn góp phần hình thành tư duy phản biện, kỹ năng giải quyết tình huống.

Về kiểm tra, đánh giá kết quả môn học, cần đổi mới theo hướng toàn diện, phản ánh đúng năng lực người học. Thay vì nặng về ghi nhớ, kết quả học tập cần được đánh giá trên cơ sở kiến thức, kỹ năng và tính kỷ luật quân sự. Cụ thể, kết hợp giữa kiểm tra viết, vấn đáp, thực hành quân sự và bài tập nhóm; tăng cường đánh giá quá trình qua thảo luận, báo cáo, nhật ký điện tử học tập, rèn luyện; đồng thời ứng dụng phần mềm kiểm tra trực tuyến để bảo đảm tính khách quan, công bằng. Kiểm tra, đánh giá phải trở thành công cụ định hướng và khuyến khích sinh viên học tập tích cực, sáng tạo.

Bên cạnh đó, việc tổ chức ăn ở tập trung theo nếp sống quân đội vẫn cần duy trì nghiêm túc, coi đây là môi trường giáo dục đặc thù rèn luyện kỷ luật,

tinh thần tập thể và bản lĩnh chính trị cho sinh viên. Trung tâm phải đảm bảo tốt cơ sở vật chất, duy trì nền nếp sinh hoạt, giao ban, tuần tra canh gác, hành quân rèn luyện... gắn đào tạo tri thức với rèn luyện ý chí, bản lĩnh chính trị, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc khi cần thiết.

d. Từng bước hiện đại hóa và bảo đảm đầy đủ, đồng bộ cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy và học tập môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh, đáp ứng yêu cầu đào tạo trong tình hình mới.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học là yếu tố then chốt góp phần nâng cao chất lượng công tác Giáo dục Quốc phòng và An ninh. Trong điều kiện hiện nay, việc giảng dạy càng cần đến sự hỗ trợ của các phương tiện kỹ thuật hiện đại như mô hình học cụ, thiết bị mô phỏng chiến thuật, phần mềm tương tác và hệ thống giảng đường chuyên dụng, nhằm nâng cao hiệu quả truyền đạt và thực hành quân sự. Tuy nhiên, tại Trung tâm, việc đầu tư trang thiết bị còn chưa đồng bộ, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu giảng dạy theo hướng hiện đại.

Để khắc phục, Trung tâm cần xây dựng kế hoạch đầu tư dài hạn, xác định rõ danh mục ưu tiên hiện đại hóa phù hợp với lộ trình phát triển của đơn vị. Cụ thể, cần nâng cấp giảng đường, bãi tập, phòng học thực hành; đồng thời mua sắm trang thiết bị mô phỏng, vũ khí huấn luyện, tài liệu số hóa phục vụ công tác dạy và học, kiểm tra, đánh giá kết quả... Bên cạnh đó, cần quan tâm đầu tư không gian sinh hoạt văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao cho sinh viên, tạo môi trường học tập và rèn luyện toàn diện.

Ngoài ra, giảng viên và cán bộ quản lý cần được tập huấn thường xuyên để sử dụng hiệu quả trang thiết bị hiện đại. Việc vận hành các thiết bị phải được lồng ghép vào kế hoạch giảng dạy, kiểm tra đánh giá và nghiên cứu khoa học. Trung tâm cần có cơ chế giám sát, đánh giá định kỳ tình trạng cơ sở vật chất, từ đó điều chỉnh, bổ sung kịp thời, đảm bảo sự bền vững và hiệu quả đầu tư phục vụ cho sự nghiệp Giáo dục Quốc phòng và An ninh lâu dài, bền vững.

4. Kết luận

Nâng cao chất lượng Giáo dục Quốc phòng và An ninh cho sinh viên không chỉ là yêu cầu khách quan của sự nghiệp giáo dục, đào tạo mà còn là nhiệm vụ chiến lược nhằm xây dựng thế hệ trẻ có bản lĩnh chính trị, ý thức quốc phòng vững vàng, sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc trong mọi tình huống. Trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực và trong nước có nhiều

biến động phức tạp, nhiệm vụ này càng trở nên cấp thiết và cần được tổ chức thực hiện một cách đồng bộ và bền vững. Bài viết đề xuất bốn nhóm giải pháp trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng Giáo dục Quốc phòng và An ninh tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Huế, bao gồm: Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy, cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên trong công tác giảng dạy và học tập; Phát triển đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý đủ về số lượng, vững về chất lượng; Chuẩn hóa giáo án, tài liệu và đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá theo hướng hiện đại; Bổ sung đầy đủ và

đồng bộ cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy và học tập, phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Các giải pháp này có mối quan hệ chặt chẽ, tác động hỗ trợ lẫn nhau, đòi hỏi phải được triển khai đồng bộ và thường xuyên đánh giá, điều chỉnh phù hợp với điều kiện thực tiễn. Việc triển khai hiệu quả các giải pháp trên sẽ góp phần nâng cao chất lượng công tác Giáo dục Quốc phòng và An ninh, giúp sinh viên không chỉ nắm vững kiến thức cơ bản về quốc phòng và an ninh mà còn hình thành tác phong kỉ luật, tinh thần trách nhiệm và ý thức bảo vệ Tổ quốc - những phẩm chất cần thiết của công dân trong thời đại mới.

Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung ương. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020). *Thông tư số 40/2020/TT-BGDĐT ban hành Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương với viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học công lập*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020). *Thông tư số 05/2020/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2020 ban hành Chương trình Giáo dục Quốc phòng và An ninh trong trường trung cấp Sư phạm, cao đẳng Sư phạm và cơ sở giáo dục đại học*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2024). *Công văn số 1476/BGDĐT-GDQPAN ngày 01 tháng 4 năm 2024 về việc Nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng an ninh; quốc phòng, quân sự; phòng chống khủng bố*.
- Chính phủ. (2023). *Quyết định số 1573/QĐ-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2023 phê duyệt Quy hoạch hệ thống Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh thời kì 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045*.
- Chính phủ. (2025a). *Quyết định số 666/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2025 phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch hệ thống trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh thời kì 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045*.
- Chính phủ. (2025b). *Quyết định số 10/2025/QĐ-TTg ngày 19 tháng 4 năm 2025 Quy định về việc thành lập, tổ chức, hoạt động của Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh*.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (tập I)*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Quốc hội. (2013). *Luật Giáo dục Quốc phòng và An ninh*. NXB Lao động.
- Lê Văn Quý. (2025). *Giải pháp nâng cao chất lượng dạy học thực hành môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh tại Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay*. *Tạp chí Quản lý Nhà nước*. <https://www.quanlynhanuoc.vn/2025/04/15/giai-phap-nang-cao-chat-luong-day-hoc-thuc-hanh-mon-giao-duc-quoc-phong-va-an-ninh-tai-truong-dai-hoc-mo-thanh-pho-ho-chi-minh/>
- Nguyễn Huy Quân. (2023). *Nâng cao chất lượng Giáo dục Quốc phòng và An ninh cho học sinh, sinh viên*. *Tạp chí Quốc phòng toàn dân*, số 4/2023. <https://tapchiquoptd.vn/vi/tap-chi-voi-ban-doc/tap-chi-quoc-phong-toan-dan-so-42023/20088.html>
- Trần Ngọc Thanh. (2023). *Nâng cao chất lượng Giáo dục Quốc phòng và An ninh cho học sinh, sinh viên hiện nay*. *Tạp chí Giáo dục*, 23 (số đặc biệt 2), 26-29. <https://tcgd.tapchigiaoduc.edu.vn/index.php/tapchi/article/download/707/461/520>